TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ SƠN LA** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 141/2018/HS-ST
Ngày: 23-10-2018.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN THÀNH PHỐ SƠN LA- TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Hương

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lò Văn Minh, bà Lò Thị Dung;

- Thư ký phiên toà: Ông Đỗ Anh Tú, Thư ký Toà án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La tham gia phiên toà: Ông Bùi Tiến Bình, Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 145/2018/HS-ST ngày 01 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Việt D, Tên gọi khác: không; Sinh ngày 06 tháng 02 năm 1991 tại tỉnh Thái Nguyên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 59 Phan Phù Tiên, phường T, thành phố B, tỉnh Đăk Lắk; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Thu P, sinh năm 1955; Con bà: Trần Thị T, sinh năm 1959; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền sự: không; Tiền án: có 01 tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản"* nay chưa được xóa án tích *(ngày 21/9/2016, TAND huyện Buôn Đôn, tỉnh Đăk Lắk xử phạt bị cáo là 02 năm 03 tháng tù).*

Bị cáo bị tạm giữ tạm giam từ ngày 09/7/2018 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Văn Bằng, trú tại tổ 3, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, *(có đơn xin xét xử vắng mặt).*

- Anh Nguyễn Viết Lâm, trú tại tổ 3, phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La, *(có đơn xin xét xử vắng mặt).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14h 30 phút ngày 09/7/2018, Nguyễn Việt D điều khiển xe máy của anh trai và chị dâu đi từ xã Mường Kim, huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu đi về thành phố Sơn La mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến khu vực sân vận động 3-2 thuộc tổ 8, phường Quyết Thắng, thành phố Sơn La, D thấy có nhiều xe máy không có ai trông coi, nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. D đến gần 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Vespa LX màu trắng biển kiểm soát 26B2-031.82 của anh Nguyễn Văn Bằng, trú tại tổ 3, phường Quyết Thắng, D dùng tay phải nâng yên xe lên đồng thời luồn tay trái vào trong cốp xe lấy được 01 chiếc điện thoại của anh Nguyễn Văn Bằng nhãn hiệu Iphone X màu đen và 01 chiếc điện thoại của anh Nguyễn Viết Lâm trú tại phường Chiềng Cơi, thành phố Sơn La gửi nhờ cốp xe anh Bằng, nhãn hiệu Iphone 7 màu đen. Khi D đang cất 02 chiếc điện thoại vào túi quần thì bị anh Bằng phát hiện, D lên xe máy bỏ chạy, anh Bằng đuổi theo. D điều khiển xe máy theo hướng Quốc lộ 6 đi về hường huyện Thuận Châu, rẽ vào huyện Quỳnh Nhai để về huyện Than Uyên, anh Bằng gọi điện báo cho Công an huyện Quỳnh Nhai và tiếp tục đuổi theo D. Khi đến khu vực bản Cút, xã Mường Giôn, huyện Quỳnh Nhai thì D bị Công an huyện Quỳnh Nhai bắt giữ và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ tại hiện trường gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen, 01 mô tô nhãn hiệu HONDA VSION biển kiểm soát 36B2 – 787.44.

Tại Kết luận số 15/KL ngày 10/7/2018 của Hội đồng định giá tài sản UBND huyện Quỳnh Nhai xác định: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X màu đen màn hình cảm ứng, dung lượng bộ nhớ 64GB trị giá 25.800.000,đ *(hai mươi tám triệu tám trăm nghìn đồng)*; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đen màn hình cảm ứng dung lượng bộ nhớ 128GB trị giá 16.000.000,đ *(mười sáu triệu đồng)*; Tổng trị giá 02 chiếc điện thoại di động có trị giá 41.800.000,đ *(bốn mươi mốt triệu tám trăm nghìn đồng)*.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu HONDA VSION biển kiểm soát 36B2 – 787.44, xác định là tài sản của anh trai và chị dâu Nguyễn Việt D, không liên quan trong việc phạm tội nên ngày 12/7/2018, Cơ quan Công an huyện Quỳnh Nhai đã trả cho Nguyễn Nam Hưng *(anh trai D).*

Ngày 23/7/2018, anh Nguyễn Văn Bằng, anh Nguyễn Viết Lâm cũng đã được Công an huyện Quỳnh Nhai trả lại tài sản và cả hai người bị hại đều không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Ngày 25/7/2018, xét vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Công an thành phố Sơn La, nên VKSND huyện Quỳnh Nhai đã ra quyết định chuyển vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 149/KSĐT ngày 27 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Nguyễn Việt D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Việt D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại phiên toà, Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Việt D về tội *"Trộm cắp tài sản"*, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b,s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Việt D từ 07 *(bảy)* tháng đến 10 *(mười tháng)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ tạm giam đối với bị cáo.

Chấp nhận anh Nguyễn Văn Bằng, anh Nguyễn Viết Lâm đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự do bị cáo là người lao động tự do, thu nhập thấp, gia đình bị cáo không có tài sản gì có giá trị.

Buộc bị cáo Nguyễn Việt D phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Việt D nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát đối với các bị cáo tại phiên toà. Lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào Nghị án, bị cáo Nguyễn Việt D có ý kiến xin được hưởng mức án thấp nhất trong khung hình phạt để sớm được tái hòa nhập cộng đồng, là người làm ăn lương thiện trong xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quỳnh Nhai, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai, Công an thành phố Sơn La, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, các Kiểm sát viên, Điều tra viên trong vụ án này, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến

hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Ngày 09 tháng 7 năm 2018, Nguyễn Việt D đã thực hiện hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 02 chiếc điện thoại di động của anh Nguyễn Văn Bằng và anh Nguyễn Viết Lâm để trong cốp xe mô tô của anh Bằng, mục đích bán lấy tiền tiêu xài.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội tại phiên tòa của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Tại Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định:

1." Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

2……

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng".

Xét hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo với trị giá tài sản bị chiếm đoạt là không lớn, mục đích chiếm đoạt là bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi đó đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật Nhà nước bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng cố ý thực hiện. Cần áp dụng khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 để lên mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, mới đảm bảo tính chất nghiêm minh của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về nhân thân bị cáo: Bị cáo Nguyễn Việt D không có tiền sự, nhưng có 01 tiền án về tội *"Trộm cắp tài sản"* chưa được xóa án tích. Xét bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi vi phạm của mình, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được hoàn trả cho các bị hại, bị cáo phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, đã tự nguyện sửa chữa, bồi thường một phần thiệt hại, khắc phục hậu quả cho bị hại, tự nguyện thanh toán một khoản tiền xăng xe là 500.000,đ (*năm trăm nghìn đồng)* cho bị hại Nguyễn Văn Bằng trong lúc đi xe máy đuổi theo bị cáo đến địa bàn huyện Quỳnh Nhai, cả hai bị hại Nguyễn Văn Bằng và Nguyễn Viết Lâm đều có đơn yêu cầu Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, xử bị cáo mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành người tốt cho xã hội. Mặt khác, gia đình bị cáo

là gia đình có công với Cách mạng, được Nhà nước tặng thưởng nhiều Huân chương, Huy chương cao quý, bố đẻ của bị cáo ông Nguyễn Thu Ph là Thương binh loại A hạng 4/4, bản thân bị cáo bị nhiễm chất độc da cam từ bố đẻ, nay đã và đang được hưởng trợ cấp hàng tháng của Nhà nước, là những tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo được quy định tại điểm b,h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có 01 tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự *"Tái phạm"* quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo mức án phạt từ bảy tháng đến mười tháng tù giam và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Bị cáo nhất trí như Quyết định truy tố và quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Nguyễn Việt D có 01 tình tiết tặng nặng nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nên cần xem xét, cân nhắc để giảm nhẹ phần nào hình phạt đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

[3] Về vấn đề bồi thường thiệt hại: Chấp nhận anh Nguyễn Văn Bằng, anh Nguyễn Viết Lâm đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[4] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Việt D phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b,h,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015: Xử phạt bị cáo Nguyễn Việt D 07 *(bảy)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam *(ngày 09 tháng 7 năm 2018)*.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Chấp nhận hai người bị hại trong vụ án là anh Nguyễn Văn Bằng, anh Nguyễn Viết Lâm đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường gì thêm.

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Việt D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000^{đ} (*Hai trăm ngàn đồng*).

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Việt D có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Các bị hại anh Nguyễn Văn Bằng, anh

Nguyễn Viết Lâm có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc niêm iết Bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát TP (2);
- CA thành phố;
- UBND phường Tân Thành;
- Bị cáo; Bị hại;
- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đặng Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Thị Hương

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát TP (2);
- CA thành phố;
- UBND phường Chiềng Sinh;
- Bị cáo; Bị hại;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- THADS thành phố;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

Đặng Thị Hương

Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán - Chủ tọa	Hội thẩm nhân dân
Lò Văn Quốc	*Đặng Thị Hương*	*Lường Văn Duôi*

Nơi nhận:
tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- CA huyện;
- Trại giam;
- Bị cáo;
- THADS huyện;
- Sở Tư pháp;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM – TAND
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Hương

Hội thẩm nhân dân	Thẩm phán - Chủ tọa	Hội thẩm nhân dân
Thào A Páo	*Đặng Thị Hương*	*Đặng Ngọc Lực*

Nơi nhận:

- Toà án Tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- Trại giam;
- CA huyện;
- Bị cáo;
- THADS;
- Lưu hồ sơ + án văn .

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Đặng Thị Hương

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:

- Toà án Tỉnh;
- Viện kiểm sát (2 bản);
- Trại giam;
- CA huyện;
- THADS;
- Lưu hồ sơ + án văn .

Đặng Thị Hương